

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách, kinh phí và bổ sung kinh phí năm 2025 cho các xã, phường để thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ cấp xã thuộc đối tượng được hưởng chính sách, chế độ theo Điều 2 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban bí thư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 416/TTr-STC ngày 27/10/2025 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại các Công văn: số 2988/SNV-CCVC ngày 20/10/2025, số 3054/SNV-CCVC ngày 22/10/2025, số 3084/SNV-CCVC ngày 23/10/2025, số 3140/SNV-CCVC ngày 24/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách, kinh phí và bổ sung kinh phí năm 2025 cho các xã, phường để thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ cấp xã thuộc đối tượng được hưởng chính sách, chế độ theo Điều 2 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt danh sách, kinh phí thực hiện chính sách, chế độ đối với **08 cán bộ cấp xã** thuộc đối tượng được hưởng chính sách, chế độ theo Điều 2 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ với tổng kinh phí là **1.293.972.750 đồng** (chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Tờ trình số 416/TTr-STC ngày 27/10/2025 của Sở Tài chính).

2. Bổ sung mục tiêu năm 2025 cho các xã, phường để thực hiện chính sách, chế độ với số tiền **1.293.972.750 đồng** (chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Tờ trình số 416/TTr-STC ngày 27/10/2025 của Sở Tài chính).

Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2025.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

1. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm toàn diện đối với việc thẩm định các thông tin liên quan đến đối tượng, chính sách và chế độ được hưởng của đối tượng, gửi Sở Tài chính làm căn cứ xác định kinh phí chi trả theo quy định. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về việc thẩm định kinh phí và nguồn kinh phí để thực hiện chính sách theo quy định hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc bổ sung dự toán kinh phí nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

3. UBND các xã, phường chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, UBND các xã, phường không thực hiện chi trả trợ cấp khi thôi công tác Hội cựu chiến binh theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ đối với các trường hợp chưa được nhận trợ cấp này nhưng đã được cấp có thẩm quyền quyết định giải quyết hưởng chính sách, chế độ theo Điều 2 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV và Chủ tịch UBND các xã, phường liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, T5, C7.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh